

VP. ĐKĐĐ TỈNH QUẢNG NGÃI
CHI NHÁNH VĂN PHÒNG ĐĂNG KÝ
ĐẤT ĐAI KHU VỰC IV

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: **1738** /CNKV(IV)

Quảng Ngãi, ngày **07** tháng **8** năm 2026

V/v đề nghị xác lập hồ sơ xử lý vi phạm hành
chính trong lĩnh vực đất đai đối với ông
Trần Công Thống sử dụng đất tại xã
Nghĩa Trung, huyện Tư Nghĩa, tỉnh
Quảng Ngãi (nay thuộc xã
Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi)

Kính gửi: UBND xã Tư Nghĩa

Thực hiện Công văn số 1570/STNMT-TTr ngày 02/4/2024 của Sở Tài nguyên và Môi trường về việc xử lý vi phạm hành chính đối với trường hợp chậm thực hiện thủ tục hành chính về đất đai trên địa bàn các huyện, thị xã, thành phố.

Ngày 29/7/2026, Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh Quảng Ngãi, Chi nhánh khu vực IV tiếp nhận hồ sơ đề nghị Đăng ký biến động đất đai của ông Trần Công Thống do nhận tặng cho từ ông Trần Công Sử, thửa đất số 233, tờ bản đồ số 19 (bản đồ 2010), xã Nghĩa Trung, diện tích 891.3 m² (ONT: 400.0m²; HNK: 491.3m²), theo Hợp đồng tặng cho quyền sử dụng đất số 63/2021, quyền số 01/TP/CC – SCT/HĐ,GD ngày 28/9/2021.

Qua kiểm tra hồ sơ, Văn phòng Đăng ký đất đai, Chi nhánh khu vực IV nhận thấy hồ sơ đã quá thời hạn đăng ký biến động đất đai theo quy định tại khoản 3 Điều 133 Luật đất đai năm 2024. Căn cứ khoản 2 Điều 16 Nghị định số 123/2024/NĐ-CP ngày 04/10/2024 của Chính phủ thì phải xử phạt vi phạm hành chính về đất đai theo quy định.

Văn phòng Đăng ký đất đai Chi nhánh khu vực IV chuyển hồ sơ (bản sao) đến UBND xã Tư Nghĩa để xem xét xử lý hành vi vi phạm hành chính về đất đai của ông Trần Công Thống theo quy định../.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả xã Tư Nghĩa (B.cáo).
- Lưu VT, HS.(Tiền)

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



Tạ Duy

8 40

1538



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN XÁC NHẬN SỰ VIỆC

Hôm nay, ngày **06./8./2026**, tại Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh Quảng Ngãi, Chi nhánh khu vực IV.

Chúng tôi gồm:

1. Ông: Tạ Duy; Chức vụ: Phó giám đốc
2. Ông: Trương Thị Ngọc Tiên; Chức vụ: Nhân viên
3. Ông: Trần Công Thống; Người có nghĩa vụ liên quan.

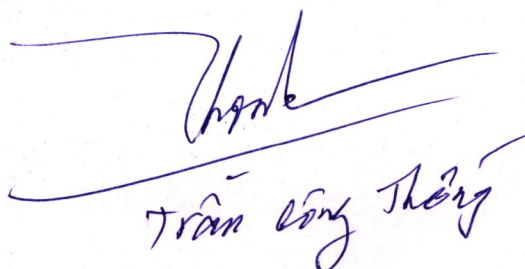
Nay tiến hành lập biên bản xác nhận sự việc đối với hành vi chậm đăng ký biến động đất đai theo quy định tại khoản 3 Điều 133 Luật đất đai năm 2024 đối với ông Trần Công Thống là đã có hành vi vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai theo khoản 2 Điều 16, Nghị định 123/2024/NĐ-CP ngày 04/10/2024 cụ thể như sau:

Ngày 29/7/2026, Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh Quảng Ngãi, Chi nhánh khu vực IV tiếp nhận hồ sơ đề nghị Đăng ký biến động đất đai của ông Trần Công Thống do nhận tặng cho từ ông Trần Công Sử, thửa đất số 233, tờ bản đồ số 19 (bản đồ 2010), xã Nghĩa Trung, diện tích 891.3 m² (ONT: 400.0m²; HNK: 491.3m²), theo Hợp đồng tặng cho quyền sử dụng đất số 63/2021, quyền số 01/TP/CC – SCT/HĐ,GD ngày 28/9/2021.

Qua kiểm tra hồ sơ, Văn phòng Đăng ký đất đai, Chi nhánh khu vực IV nhận thấy hồ sơ đã quá thời hạn đăng ký biến động đất đai theo quy định tại khoản 3 Điều 133 Luật đất đai năm 2024. Căn cứ khoản 2 Điều 16 Nghị định số 123/2024/NĐ-CP ngày 04/10/2024 của Chính phủ thì phải xử phạt vi phạm hành chính về đất đai theo quy định. Vì vậy, Văn phòng Đăng ký đất đai Chi nhánh khu vực IV lập biên bản ghi nhận sự việc để chuyển cơ quan có thẩm quyền xem xét giải quyết.

Biên bản lập xong hồi **14** giờ **30** phút, ngày **06./8./2026** được lập thành 02 bản có nội dung và giá trị như nhau; đã đọc lại cho tất cả những người có tham gia cùng nghe, đã thống nhất toàn bộ nội dung biên bản và cùng ký tên dưới đây; giao cho ông Trần Công Thống 01 bản, 01 bản lưu hồ sơ.

CHỦ SỬ DỤNG ĐẤT CÓ VI PHẠM


Trần Công Thống

VĂN PHÒNG ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI
CHI NHÁNH KHU VỰC IV



KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC


Tạ Duy

Mẫu số 18. Đơn đăng ký biến động đất đai, tài sản gắn liền với đất**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc****ĐƠN ĐĂNG KÝ BIẾN ĐỘNG ĐẤT ĐAI, TÀI SẢN GẮN LIỀN VỚI ĐẤT**

Kính gửi: - Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh Quảng Ngãi
 - Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai khu vực IV ⁽¹⁾

I. Người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất:

- Tên⁽²⁾ (Ghi chữ in hoa): TRẦN CÔNG THỐNG. Sinh ngày: 05/10/1978
- Giấy tờ nhân thân/pháp nhân⁽³⁾: 051078008405; Cấp ngày: 12/7/2021; Nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội.
- Địa chỉ⁽⁴⁾: Thôn An Bình, xã Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi
- Mã số thuế (nếu có):.....
- Điện thoại liên hệ (nếu có): 0984491647. Hộp thư điện tử (nếu có):

(Trường hợp có nhiều đồng sử dụng, sở hữu thì kê khai thông tin một người đại diện; đồng thời lập danh sách theo Bảng 18a đính kèm)

II. Nội dung biến động⁽⁵⁾:

Nhận tặng cho Quyền sử dụng đất

III. Thông tin về đối tượng được miễn, giảm nghĩa vụ tài chính về đất đai (nếu có)⁽⁶⁾:

IV. Giấy tờ liên quan đến nội dung biến động nộp theo đơn này gồm có (7):

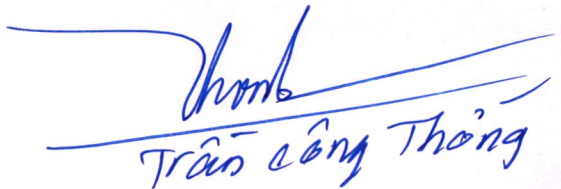
- (1) Giấy chứng nhận đã cấp;
- (2) Đơn xin xác nhận mối quan hệ nhân thân;
- (3)

Cam đoan nội dung kê khai trên đơn là đúng sự thật và chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Tư Nghĩa, ngày **29** tháng **7** năm 2026

Người viết đơn

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu nếu có)


 Trần Công Thống

Hướng dẫn kê khai đơn:

(1) Đối với hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư, người gốc Việt Nam định cư ở nước ngoài thì ghi: “Văn phòng đăng ký đất đai/Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai.....” nơi có đất. Trường hợp cấp Giấy chứng nhận đối với thửa đất có phần diện tích tăng thêm mà thửa đất gốc đã được cấp Giấy chứng nhận, phần diện tích tăng thêm chưa được cấp Giấy chứng nhận/thửa đất có một phần diện tích chưa được cấp Giấy chứng nhận thì ghi: “Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã/phường/đặc khu ...”.

Đối với tổ chức trong nước, tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài, tổ chức nước ngoài có chức năng ngoại giao và tổ chức nước ngoài, cá nhân nước ngoài thì ghi “Văn phòng đăng ký đất đai...” nơi có đất.

(2) Cá nhân: Ghi họ và tên bằng chữ in hoa, năm sinh theo giấy tờ nhân thân. Người gốc Việt Nam định cư ở nước ngoài: Ghi họ tên, năm sinh, quốc tịch. Cộng đồng dân cư: Ghi tên của cộng đồng dân cư. Tổ chức: Ghi theo quyết định thành lập hoặc giấy đăng ký kinh doanh.

Trường hợp nhận chuyển quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất thì ghi thông tin của bên nhận chuyển quyền.

(3) Cá nhân: Ghi số định danh cá nhân hoặc số, ngày cấp và nơi cấp hộ chiếu.

Tổ chức: Ghi số, ngày ký, cơ quan ký văn bản theo quyết định thành lập hoặc giấy đăng ký kinh doanh.

(4) Cá nhân: Ghi địa chỉ nơi đăng ký thường trú. Người gốc Việt Nam định cư ở nước ngoài: Ghi địa chỉ đăng ký thường trú ở Việt Nam (nếu có). Cộng đồng dân cư: Ghi địa chỉ nơi sinh hoạt chung của cộng đồng.

Tổ chức: Ghi địa chỉ trụ sở chính theo quyết định thành lập hoặc giấy đăng ký kinh doanh.

(5) Ghi nội dung biến động như: “nhận chuyển nhượng, nhận tặng cho ..., cấp lại Giấy chứng nhận do bị mất, cấp đổi Giấy chứng nhận ...”.

Trường hợp đề nghị cấp lại Giấy chứng nhận do bị mất thì ghi nội dung: “đề nghị cấp lại Giấy chứng nhận do bị mất” và thể hiện thông tin Giấy chứng nhận bị mất, gồm: số vào sổ cấp Giấy chứng nhận; Số phát hành Giấy chứng nhận (Số seri), trường hợp người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất không có thông tin về Giấy chứng nhận đã cấp thì không kê khai nội dung tại mục này. Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính kiểm tra hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai để xác định các thông tin tại mục này, trong đó thông tin bắt buộc phải có là thông tin số vào sổ cấp Giấy chứng nhận hoặc số phát hành Giấy chứng nhận (Số seri).

Trường hợp có nhu cầu cấp mới Giấy chứng nhận thì ghi “có nhu cầu cấp mới Giấy chứng nhận”.

(6) Người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất thuộc đối tượng được miễn, giảm nghĩa vụ tài chính về đất đai theo quy định pháp luật thì ghi rõ trường hợp thuộc diện được miễn, giảm (ví dụ: thương binh, đối tượng chính sách, ...) vào mục này.

(7) Ghi các loại giấy tờ nộp kèm theo Đơn này.

Trường hợp người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất thuộc đối tượng được miễn, giảm nghĩa vụ tài chính về đất đai theo quy định pháp luật thì nộp giấy tờ chứng minh là đối tượng được miễn, giảm theo quy định pháp luật về quản lý thuế.

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

HỢP ĐỒNG TẶNG CHO QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT

CHÚNG TÔI GỒM CÓ:

I. BÊN TẶNG CHO (SAU ĐÂY GỌI LÀ BÊN A):

- ÔNG: TRẦN CÔNG SỬ.

Năm sinh: 1958.

CMND Số: 210232995, do CA tỉnh Quảng Ngãi cấp ngày 21/6/2017.

HKTT: Xã Nghĩa Trung, huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi.

II. BÊN ĐƯỢC TẶNG CHO (SAU ĐÂY GỌI LÀ BÊN B):

- ÔNG: TRẦN CÔNG THỐNG.

Năm sinh: 1978.

CMND Số: 211992351, do CA tỉnh Quảng Ngãi cấp ngày 20/8/2014.

HKTT: TT. La Hà, huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi.

Hai bên đồng ý thực hiện việc tặng cho Quyền sử dụng đất theo các thỏa thuận sau đây.

ĐIỀU 1:

QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT TẶNG CHO

Quyền sử dụng đất của bên A đối với thửa đất theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất do UBND huyện Tư Nghĩa cấp ngày 26/12/2011, số vào sổ: CH03275, cụ thể như sau.

- Thửa đất số: 233.
- Tờ bản đồ số: 19.
- Địa chỉ thửa đất: Xã Nghĩa Trung, huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi.
- Diện tích: 891,3m² (Bằng chữ: Tám trăm chín mươi một phẩy ba mét vuông).
- Hình thức sử dụng: Sử dụng riêng.
- Mục đích sử dụng: Đất ở tại nông thôn: 400m²; Đất trồng cây hàng năm khác: 491,3m².
- Thời hạn sử dụng: Đất ở: Lâu dài; Đất trồng cây hàng năm khác: 26/3/2067.
- Nguồn gốc sử dụng: Nhà nước giao đất có thu tiền sử dụng đất: 400m²; Được tặng cho đất Nhà nước giao đất không thu tiền sử dụng đất: 491,3m².
- Những hạn chế về quyền sử dụng đất (nếu có): Không.

- Giá trị quyền sử dụng đất là: Không đồng.

* Thửa đất có 214,1m² đất thuộc hành lang bảo vệ công trình giao thông.

ĐIỀU 2:

VIỆC GIAO VÀ ĐĂNG KÝ QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT

1. Bên A có nghĩa vụ giao thửa đất nêu tại Điều 1 của Hợp đồng này cùng giấy tờ về quyền sử dụng đất cho bên B vào thời điểm chứng thực xong hợp đồng.

2. Bên B có nghĩa vụ đăng ký quyền sử dụng đất tại cơ quan có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

ĐIỀU 3:

TRÁCH NHIỆM NỘP THUẾ, LỆ PHÍ

Thuế, lệ phí liên quan đến việc tặng cho quyền sử dụng đất theo Hợp đồng này do bên B chịu trách nhiệm nộp.

ĐIỀU 4:

PHƯƠNG THỨC GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP HỢP ĐỒNG

Trong quá trình thực hiện Hợp đồng này, nếu phát sinh tranh chấp, các bên cùng nhau thương lượng giải quyết trên nguyên tắc tôn trọng quyền lợi của nhau; trong trường hợp không giải quyết được thì một trong hai bên có quyền khởi kiện để yêu cầu toà án có thẩm quyền giải quyết theo quy định của pháp luật.

ĐIỀU 5:

CAM ĐOAN CỦA CÁC BÊN

Bên A và bên B chịu trách nhiệm trước pháp luật về những lời cam đoan sau đây:

1. Bên A cam đoan:

1.1. Những thông tin về nhân thân, về thửa đất đã ghi trong Hợp đồng này là đúng sự thật.

1.2. Thửa đất thuộc trường hợp được tặng cho quyền sử dụng đất theo quy định của pháp luật.

1.3. Tại thời điểm giao kết Hợp đồng này:

a) Thửa đất không có tranh chấp.

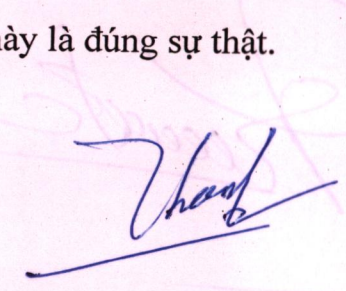
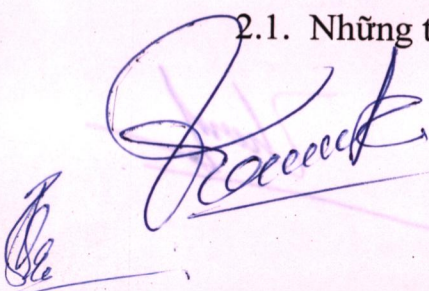
b) Quyền sử dụng đất không bị kê biên để bảo đảm thi hành án.

1.4. Việc giao kết Hợp đồng này hoàn toàn tự nguyện, không bị lừa dối, không bị ép buộc.

1.5. Thực hiện đúng và đầy đủ các thoả thuận đã ghi trong Hợp đồng này.

2. Bên B cam đoan:

2.1. Những thông tin về nhân thân đã ghi trong Hợp đồng này là đúng sự thật.



2.2. Đã xem xét kỹ, biết rõ về thửa đất nêu tại Điều 1 của Hợp đồng này và các giấy tờ về quyền sử dụng đất.

2.3. Việc giao kết Hợp đồng này hoàn toàn tự nguyện, không bị lừa dối, không bị ép buộc.

2.4. Thực hiện đúng và đầy đủ các thoả thuận đã ghi trong Hợp đồng này.

ĐIỀU 6:

CÁC CAM KẾT KHÁC

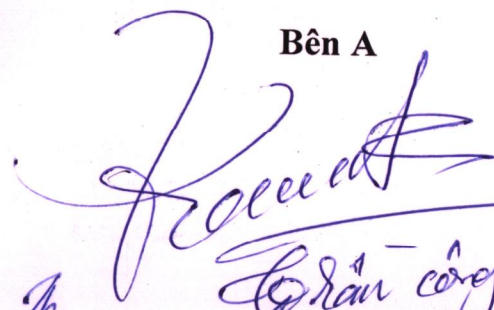
Hai bên đã thống nhất nội dung của hợp đồng không có cam kết gì khác.

ĐIỀU 7:

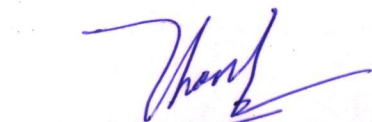
ĐIỀU KHOẢN CUỐI CÙNG

Hai bên đã hiểu rõ quyền, nghĩa vụ, lợi ích hợp pháp của mình và hậu quả pháp lý của việc giao kết Hợp đồng này./.

Bên A


Trần công Sĩ

Bên B


Trần công Thủy



11

John and Mary

John and Mary

**LỜI CHỨNG THỰC CỦA CHỦ TỊCH/ PHÓ CHỦ TỊCH
ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ NGHĨA TRUNG**

Ngày 28 tháng 9 năm 2021 (Bằng chữ: Ngày hai mươi tám, tháng chín, năm hai ngàn không trăm hai mươi một).

Tại: UBND xã Nghĩa Trung, huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi.

Tôi: **NGUYỄN ĐÌNH VINH**, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Nghĩa Trung, huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi.

CHỨNG THỰC:

Hợp đồng tặng cho quyền sử dụng đất được giao kết giữa:

- Bên A là **ÔNG: TRẦN CÔNG SỬ, CMND Số: 210232995.**

- Bên B là **ÔNG: TRẦN CÔNG THÔNG, CMND Số: 211992351.**

Các bên đã tham gia hợp đồng cam đoan chịu trách nhiệm trước Pháp luật về nội dung của hợp đồng giao dịch.

Tại thời điểm tiếp nhận hồ sơ yêu cầu và chứng thực, các bên tham gia hợp đồng minh mẫn, nhận thức và làm chủ được hành vi của mình, tự nguyện thỏa thuận giao kết hợp đồng đã cùng ký tên vào hợp đồng này trước mặt ông Lê Bá Chất là người tiếp nhận hồ sơ.

Hợp đồng này được làm thành 04 bản chính (mỗi bản chính gồm 03 tờ, 04 trang), giao cho:

- Bên A: 01 bản chính;
- Bên B: 02 bản chính;
- Lưu tại Ủy ban nhân dân 01(một) bản chính.

Số: 63/2021, quyền số: 01.TP/CC - SCT/HĐ,GD.

Người tiếp nhận hồ sơ

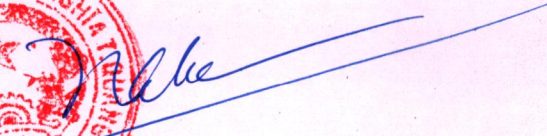


Lê Bá Chất

**Người chứng thực chữ ký
CHỦ TỊCH/PHÓ CHỦ TỊCH**

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**




Nguyễn Đình Vinh

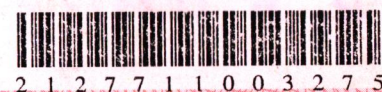
11/11/11



[Handwritten signature]

Nội dung thay đổi và cơ sở pháp lý	Xác nhận của cơ quan có thẩm quyền
Sửa hạn sử dụng đất bng cấp huyện năm 26/3/2007, theo hồ sơ số 003275. GH. 003.	Ngày 26/7/2019.  <i>Lê Tôn Danh</i>

Người được cấp Giấy chứng nhận không được sửa chữa, tẩy xóa hoặc bổ sung bất kỳ nội dung nào trong Giấy chứng nhận; khi bị mất hoặc hư hỏng Giấy chứng nhận phải khai báo ngay với cơ quan cấp Giấy.



Đi Cháu
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



GIẤY CHỨNG NHẬN
QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT
QUYỀN SỞ HỮU NHÀ Ở VÀ TÀI SẢN KHÁC GẮN LIỀN VỚI ĐẤT

I. Người sử dụng đất, chủ sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất

Họ ông: Trần Hỷ

Sinh năm: 1920, Số CMND: 210233018

Địa chỉ thường trú: xóm 9, thôn La Châu, xã Nghĩa Trung, huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi

Và bà: Nguyễn Thị Tròn

Sinh năm: 1922

Địa chỉ thường trú: xóm 9, thôn La Châu, xã Nghĩa Trung, huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi

BH 014472

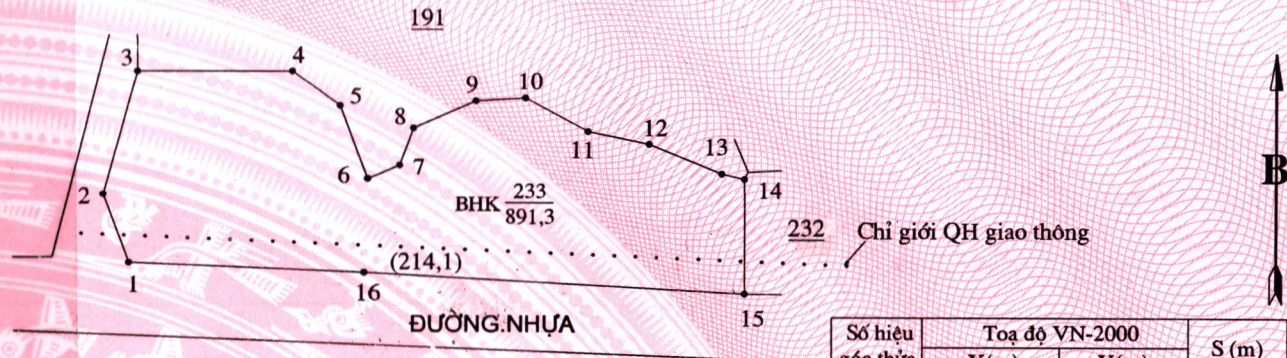
II. Thửa đất, nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất

1. Thửa đất:

- a) Thửa đất số: 233, tờ bản đồ số: 19
- b) Địa chỉ: Đồng Ba Mã, xóm 9, thôn La Châu, xã Nghĩa Trung, huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi
- c) Diện tích: 891,3 m²
(Bằng chữ: Tám trăm chín mươi một phẩy ba mét vuông)
- d) Hình thức sử dụng: riêng 891,3 m², chung không m²
- đ) Mục đích sử dụng: Đất trồng cây hàng năm khác
- e) Thời hạn sử dụng: 3/2017
- g) Nguồn gốc sử dụng: Nhà nước giao đất không thu tiền sử dụng đất

- 2. Nhà ở: -/-
- 3. Công trình xây dựng khác: -/-
- 4. Rừng sản xuất là rừng trồng: -/-
- 5. Cây lâu năm: -/-
- 6. Ghi chú: Thửa đất có 214,1 m² đất thuộc hành lang bảo vệ công trình giao thông

III. Sơ đồ thửa đất, nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất



Số hiệu góc thửa	Toạ độ VN-2000		S (m)
	X(m)	Y(m)	
1	1665844.54	587377.05	6.94
2	1665851.06	587374.68	12.14
3	1665862.78	587377.84	14.16
4	1665862.81	587392.00	5.51
5	1665859.52	587396.42	7.38
6	1665852.59	587398.96	3.27
7	1665853.88	587401.97	3.74
8	1665857.41	587403.22	6.30
9	1665860.00	587408.96	4.53
10	1665860.28	587413.48	6.50
11	1665857.12	587419.16	5.75
12	1665855.91	587424.78	7.33
13	1665853.13	587431.56	2.17
14	1665852.64	587433.67	10.92
15	1665841.72	587433.70	35.09
16	1665843.68	587398.66	21.63
1	1665844.54	587377.05	

IV. Những thay đổi sau khi cấp giấy chứng nhận

Nội dung thay đổi và cơ sở pháp lý	Xác nhận của cơ quan có thẩm quyền
Cảng cho ông: Xuân Công Sử, CNVD số: 210233995 Địa chỉ tại: Thôn La Châu, xã Nghĩa Trung, huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi Chợ hồ số 85: 001564.TC	Ngày 06/11/2016 Lê Tôn Danh
Chuyển mục đích sử dụng đất trồng cây hàng năm khác thành đất ở với diện tích 400 m ² (bốn trăm mét vuông) theo Quyết định số: 690/00-UBND ngày 06/10/2017, hồ sơ số 003275	Ngày 15/02/2017 Lê Tôn Danh

Tư Nghĩa, ngày 26 tháng 12 năm 2011
TM. ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN TƯ NGHĨA

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Lê Trung Thành

Số vào sổ cấp GCN: CH03275